

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HSST

Ngày: 26/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Minh

Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **98/2022/TLST-HS** ngày **05** tháng **8** năm **2022**, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **88/2022/QĐXXST-HS** ngày **15** tháng **8** năm **2022** đối với bị cáo:

NGUYỄN TRUNG Đ, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 03/10/2000 tại thành phố Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 8, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh L và bà Đặng Thuý A; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2022. Hiện đang tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 36, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/4/2022, Nguyễn Trung Đ đi bộ đến quán Game tại số nhà 415, đường Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai để chơi Game. Khoảng 20 giờ cùng ngày có anh Nguyễn Duy T đến chơi Game và ngồi ở máy bên cạnh. Nguyễn Trung Đ nhìn thấy anh T để chìa khoá xe mô tô Yamaha Exciter trên bàn máy tính, thấy anh T không để ý nên Đức đã cầm chìa khoá xe của anh T đi ra khu vực để xe của quán Game, Đức quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 24B2-728.59 màu đỏ trắng của anh T dựng ở quây thu tiền, đầu xe quay vào tường nhà. Quan sát không thấy có ai trông coi, Đức ngồi lên xe, cắm chìa khoá xe vào ổ khoá, lùi xe ra đường Nhạc Sơn rồi điều khiển xe đi đến khu vực Ngõ Cống thuộc tổ 14, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai để ở cạnh đường rồi đi về nhà. Đến tối ngày 29/4/2022, Nguyễn Trung Đ lên mạng xã hội Facebook sử dụng tài khoản Hoàng Nguyên để rao bán chiếc xe trên. Sau khi đăng bán trên mạng xã hội, Đức đã tìm được người mua để bán chiếc xe vừa trộm cắp được cho anh Hà Quy Nh với giá 07 triệu đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 12/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lào Cai kết luận:

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, BKS 24B2-728.59 trị giá 23.000.000 đồng.

Cáo trạng số 90/CT-VKS-TPLC ngày 04/8//2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố Nguyễn Trung Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Trung Đ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 2 – 3 năm; Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, quản lý. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Bị cáo Nguyễn Trung Đ không tranh luận tại phiên tòa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại là anh Nguyễn Duy T vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên các tài liệu có trong hồ sơ đã thể hiện. Bị hại đã nhận lại tài sản là chiếc xe bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Hà Quy Nh là người mua chiếc xe nhưng không biết là xe do trộm cắp mà có, anh Nh đã được bị cáo Đức hoàn trả số tiền 07 triệu đồng và không có ý kiến gì trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Trung Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 28/4/2022, tại trước cửa nhà số 415, đường Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo Nguyễn Trung Đ đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, biển kiểm soát 24B2-728.59 màu sơn đỏ đen của anh Nguyễn Duy T trị giá 23.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Thanh L. được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2014. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[4] Về nhân thân phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ do bị cáo gây ra.

Bị cáo có 4 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ biện pháp răn đe, phòng ngừa. Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi liên quan đã được bị cáo tự nguyện bồi thường và không yêu cầu gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án. Giao Nguyễn Trung Đ cho UBND phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Trường hợp Nguyễn Trung Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKSNDTP;
- Đội CSHTTP
- Bộ phận QLHS
- Bị cáo; Bị hại
- Chi cục THADS
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Thịnh